TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2025/HNGĐ-PT
Ngày: 11-11-2025
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Trung
Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dũng
Bà Phạm Thị Thu Trang

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hồng Nhả, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hoàng, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2025 tại Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2025/TLPT-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2025 về việc "*ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con*".

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 66/2025/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Vĩnh Long) bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 47/2025/QĐ-PT ngày 20 tháng 10 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Võ Thị Ngọc T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số E, ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Võ Thanh D – Công ty L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh V. (có mặt).

- *Bị đơn*: Ông Võ Anh T1, sinh 1991.

Địa chỉ: B, khu phố A, Phường A, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người kháng cáo*: Chị Võ Thị Ngọc T là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/5/2025 bà Võ Thị Ngọc T trình bày:

Bà T và ông Võ Anh T1 đăng ký kết hôn ngày 23/5/2019 tại Ủy ban nhân dân phường E (nay là phường A), thành phố B, tỉnh Bến Tre. Hôn nhân do tự nguyện tìm hiểu. Quá trình chung sống, bà và ông T1 bắt đầu xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cách sống, thường xuyên cự cãi với nhau. Dù bà và ông T1 đã nhiều lần cố gắn nhằm duy trì mối quan hệ vợ chồng, mong hàn gắn tình cảm nhưng không đạt được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, không thể chung sống và hòa hợp. Bà nhận thấy sự bất đồng quan điểm trong cuộc sống

ngày càng gay gắt, cuộc sống vợ chồng ngày càng bất hoà, ngày càng trầm trọng, hôn nhân không còn hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục chung sống sẽ gây thiệt hại cho cả hai bên. Bà và ông T1 đã ly thân từ tháng 3/2023 đến nay.

Nay, bà Võ Thị Thu T2 yêu cầu được ly hôn với ông Võ Anh T1. Về con chung, bà T2 và ông T1 có 01 con chung tên Võ Ngọc Yến N, sinh ngày 29/9/2018. Hiện nay, con chung đang sống chung với bà. Sau khi ly hôn, bà T2 yêu cầu trực tiếp nuôi con chung, bà không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Võ Anh T1 trình bày:

Ông thống nhất với lời trình bày của bà Võ Thị Ngọc T về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sinh sống tại nhà ông tại địa chỉ: B khu phố A, phường E (nay là khu phố A, phường A). Quá trình chung sống, ông đi làm thuê (bỏ bánh dừa và giao kẹo) còn bà T thì ở nhà nội trợ để phát triển kinh tế chung gia đình. Đến tháng 3/2023, bà T xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, thời gian xuất khẩu lao động là 05 năm. Quá trình chung sống thì vợ chồng không có mâu thuẫn. Vào khoảng tháng 4/2025 thì bà T có về Việt Nam khoảng 20 ngày, khi về Việt Nam bà T sống ở G còn ông thì chạy đi chạy lại giữa nhà phường E và G, lúc đó bà T cũng không đề cập đến việc ly hôn. Đầu tháng 5/2025, khi ông nhận được đơn ly hôn của bà T thì ông có gọi bà T (lúc này bà T đã đi Nhật Bản), ông nhận thấy vợ chồng không có mâu thuẫn gì nên ông xin được đoàn tụ.

Tại Bản án hôn nhân sơ thẩm số 66/2025/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 06 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre đã tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Võ Thị Ngọc T.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên tiền án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 30/6/2025 bà Võ Thị Ngọc T kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Võ Anh T1 thống nhất ly hôn với bà Võ Thị Ngọc T. Ông T1 nuôi dưỡng cháu Võ Ngọc Yến N, sinh ngày 29/9/2018, không yêu cầu bà T phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Hai bên đương sự đã thỏa thuận được với nhau đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Ngọc T và ông Võ Anh T1. Giao cháu Võ Ngọc Yến N cho ông T1 nuôi, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long về vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm các đương sự đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự sửa bản án hôn nhân sơ thẩm số 66/2025/HNGĐ-ST ngày 24/6/2025. Công nhận sự thuận

tình ly hôn giữa bà Võ Thị Ngọc T và ông Võ Anh T1. Giao cháu Võ Ngọc Yến N cho ông T1 nuôi dưỡng, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí phúc thẩm: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự và Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Võ Thị Ngọc T còn trong hạn luật định nên được chấp nhận xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông T1 thống nhất ly hôn với bà T và đống ý tiếp tục nuôi dưỡng cháu Võ Ngọc Yến N, sinh ngày 29/9/2018, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung các đương sự khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy, việc thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện đúng pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 và Điều 300 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51 và Điều 56, 81, 82, 83 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Võ Thị Ngọc T.

- Sửa bản án hôn nhân sơ thẩm số 66/2025/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long).

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Ngọc T và ông Võ Anh T1.

Về con chung: Giao cháu Võ Ngọc Yến N, sinh ngày 29/9/2018 cho ông Võ A Tiền trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Võ Thị Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Bà T và ông T1 không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Về nợ chung: Bà T và ông T1 khai không có nên Tòa án không giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Võ Thị Ngọc T và ông Võ A Tiền mỗi người phải chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Bà T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0011459 ngày 15/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre nên cấn trừ còn lại 150.000 đồng hoàn trả cho bà T.

Về án phí phúc thẩm: Bà Võ Thị Ngọc T phải chịu 300.000 đồng, bà T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000922 ngày 25/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long nên cấn trừ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- TAND khu vực 5- Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 5- Vĩnh Long;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: TGĐ&NCTN, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Trung